

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
HỘI ĐỒNG THI ĐGNL TIẾNG ANH

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

Kỳ thi: Đánh giá năng lực Tiếng Anh (trình độ tương đương B1)

Phòng thi: C1.A108

Môn thi: Kỹ năng đọc

Ca thi: 13h00

Ngày thi: 17/05/2022

TT	SBD	Mã đăng nhập/ Mật khẩu	Họ	Tên	Năm sinh	Ký tên	Ghi chú
1	TA0145	SV6320492	Đinh Thi Hồng	Ngọc	21/11/2000		
2	TA0146	SV6320493	Hoàng Văn	Ngọc	29/1/1999		
3	TA0147	SV6320494	Phạm Thị	Ngọc	10/9/2000		
4	TA0148	SV6320495	Đào Hữu Khôi	Nguyên	6/12/2000		
5	TA0149	SV6320496	Phạm Nguyễn	Nguyên	24/3/1998		
6	TA0150	SV6320497	Nguyễn Thị	Nhung	9/5/2000		
7	TA0151	SV6320498	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	29/8/2000		
8	TA0152	SV6320499	Phạm Hồng	Nhung	22/7/2000		
9	TA0153	SV6320500	Hồ Thị	Oanh	15/3/2000		
10	TA0154	SV6320501	Đoàn Đức	Phong	30/1/1999		
11	TA0155	SV6320502	Phạm Trung	Phong	1/3/1999		
12	TA0156	SV6320503	Trần Xuân	Phong	8/7/2000		
13	TA0157	SV6320504	Đỗ Hoàng	Phương	19/11/1982		
14	TA0158	SV6320505	Mạc Đình	Phương	6/2/1999		
15	TA0159	SV6320506	Nguyễn Thị	Phương	23/11/2000		
16	TA0160	SV6320507	Nguyễn Thị	Phương	12/5/1999		
17	TA0161	SV6320508	Nguyễn Thị	Phương	11/7/2000		
18	TA0162	SV6320509	Vũ Thị Bích	Phương	10/11/1999		
19	TA0163	SV6320510	Vũ Thị Minh	Phương	6/4/2001		
20	TA0164	SV6320511	Nguyen Nhu	Quỳnh	15/8/2001		
21	TA0165	SV6320512	Nguyễn Thị	Quỳnh	24/9/2000		
22	TA0166	SV6320513	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	29/6/2000		
23	TA0167	SV6320514	Phan Như	Quỳnh	25/6/2000		
24	TA0168	SV6320515	Phan Như	Quỳnh	25/06/2000		
25	TA0169	SV6320516	Dương Văn	Sinh	27/11/1999		

26	TA0170	SV6320517	Nguyễn Trường	Sơn	4/6/1999		
27	TA0171	SV6320518	Trần Thế	Sơn	18/11/1999		
28	TA0172	SV6320519	Đỗ Văn	Sỹ	19/3/2000		
29	TA0173	SV6320520	Nguyễn Thị Anh	Tâm	1/11/2000		
30	TA0174	SV6320521	Giáp Mạnh	Thắng	16/12/1999		
31	TA0175	SV6320522	Khổng Đức	Thắng	31/3/1999		
32	TA0176	SV6320523	Lê Trọng	Thắng	5/4/2000		
33	TA0177	SV6320524	Nguyễn Đình	Thắng	26/04/1999		
34	TA0178	SV6320525	Phạm Quang	Thắng	18/1/2000		
35	TA0179	SV6320526	Phạm Thị	Thanh	22/8/1999		
36	TA0180	SV6320527	Trần Ngọc	Thanh	4/4/2000		
37	TA0181	SV6320528	Lê Đức	Thành	3/12/1985		
38	TA0182	SV6320529	Phạm Phương	Thảo	19/10/2000		
39	TA0183	SV6320530	Đỗ Xuân	Thế	17/1/1999		

Tổng số thí sinh theo danh sách:Tổng số thí sinh có mặt:.....

Tổng số bài thi:.....Tổng số tờ giấy thi:.....

Cán bộ coi thi thứ nhất

(ký ghi rõ họ tên)

Cán bộ coi thi thứ hai

(ký ghi rõ họ tên)